

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 của Toà án nhân dân**

CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;
 - Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
 - Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Tòa án nhân dân tối cao;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Toà án nhân dân (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Giao Vụ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, các Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị liên quan của các Bộ, ngành triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Tòa án nhân dân được bố trí trong dự toán kinh phí chi thường xuyên hàng năm của Tòa án nhân dân các cấp.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Thủ trưởng các đơn vị: Vụ Tổng hợp, Vụ Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng và Cục Kế hoạch - Tài chính thuộc Tòa án nhân dân tối cao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*AV*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để phối hợp);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Bộ Nội vụ (để phối hợp);
- Lưu: VP, Vụ TH TANDTC.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Phạm Quốc Hưng



TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO



**Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Tòa án nhân dân**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 283/QĐ-TANDTC ngày 23/9/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

STT	Nội dung công việc	Mã số	Đơn vị thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)
I	CÁC NHÓM NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP						
1	Hoàn thiện thể chế	01					
1.1	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống chỉ tiêu thống kê của Tòa án nhân dân	011					
1.1.2.6	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống chỉ tiêu thống kê bộ, ngành	01126					
1.1.2.6.1	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống chỉ tiêu thống kê việc thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án	011261	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2023	Quyết định của Chánh án TANDTC quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê về thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án được ban hành và đưa vào áp dụng
1.1.2.6.2	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống chỉ tiêu thống kê liên quan đến thụ lý, giải quyết các vụ án mua bán người	011262	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2023	Quyết định của Chánh án TANDTC quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê về thụ lý, giải quyết các vụ án mua bán người được ban hành và đưa vào áp dụng

1.1.2.6.3	Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê thụ lý, giải quyết việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và cơ sở cai nghiện bắt buộc	011263	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2023	Quyết định của Chánh án TANDTC quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê thụ lý, giải quyết việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và cơ sở cai nghiện bắt buộc được ban hành và đưa vào áp dụng
1.1.2.6.4	Xây dựng, hoàn thiện các chỉ tiêu thống kê liên quan đến độ tuổi ly hôn	011264	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2023	Quyết định của Chánh án TANDTC quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê liên quan đến chỉ tiêu thống kê Số vụ ly hôn và tuổi ly hôn trung bình
1.1.2.6.5	Xây dựng, hoàn thiện các chỉ tiêu thống kê xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng	011265	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2023	2024	Quyết định của Chánh án TANDTC quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê liên quan đến chỉ tiêu thống kê xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng
1.1.2.7	Xây dựng, hoàn thiện các bộ chỉ tiêu thống kê khác	01127	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2030	Quyết định của Chánh án TANDTC quy định hệ thống chỉ tiêu của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao được ban hành và đưa vào áp dụng
1.1.2.8	Triển khai áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Thống kê số 89/2015/QH13 và Luật số 01/2021/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê	01128	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2030	Văn bản triển khai thi hành Luật Thống kê số 89/2015/QH13 và Luật số 01/2021/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê
1.2	Đổi mới và hoàn thiện mô hình tổ chức	012					
1.2.3	Kiến tạo toàn mô hình tổ chức đối với tổ chức thống kê bộ, ngành; củng cố nhân lực thống kê cho bộ, ngành và địa phương	0123					

1.2.3.1	Bổ sung và đề xuất biên chế cán bộ thống kê chuyên trách của Tòa án nhân dân các cấp	01231	Vụ Tổ chức - Cán bộ TANDTC	Bộ Nội vụ	2022	2030	
1.4	Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng	014					
1.4.5	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho những người làm công tác thống kê tại Bộ, ngành và địa phương	0145					
1.4.5.1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho những người làm công tác thống kê tại Tòa án nhân dân	01451	Vụ Tổ chức - Cán bộ TANDTC	Vụ Tổng hợp; Học viện Tòa án	2023	2030	*Tổ chức 09-12 khóa đào tạo, bồi dưỡng * Số lượng học viên được đào tạo, bồi dưỡng 800 -1000 học viên
2	Xây dựng, hoàn thiện ban hành và áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, mô hình thống kê	02					
2.2	Triển khai áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn thống kê	022					
2.2.3	Áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn thống kê	0223					
2.2.3.1	Rà soát lại tiêu chuẩn thống kê đang sử dụng	02231	Vụ Tổng hợp TANDTC	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2025	2026	Tiêu chuẩn thống kê được rà soát
2.2.3.3	Triển khai áp dụng tiêu chuẩn thống kê do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành	02233	Vụ Tổng hợp TANDTC	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2026	2030	Tiêu chuẩn thống kê được triển khai áp dụng thống nhất
3	Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý và quản trị dữ liệu	03					
3.1	Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý dữ liệu	031					
3.1.1	Đa dạng hóa hình thức và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập, xử lý dữ liệu thống kê	0311					

3.1.1.2	Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý thống kê; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm tra, giám sát, xử lý thông tin thống kê	03112	Trung tâm tin học Vụ Tổng hợp TANDTC	Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương	2022	2030	Các hệ thống CNTT phục vụ hầu hết các bước thu thập, giám sát và xử lý thông tin thống kê
3.1.2	Ưu tiên sử dụng dữ liệu hành chính, dữ liệu sẵn có của các cơ quan quản lý nhà nước cho hoạt động thống kê	0312			2022	2030	
3.1.2.2	Xây dựng và thường xuyên cập nhật cơ chế cung cấp, chia sẻ dữ liệu hành chính, dữ liệu sẵn có giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Tòa án nhân dân tối cao và các bộ, ngành liên quan	03122	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các bộ, ngành	2022	2030	Thông tư liên ngành hoặc Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế cung cấp, chia sẻ dữ liệu hành chính, dữ liệu sẵn có giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Tòa án nhân dân tối cao và các bộ, ngành liên quan
3.2	Hiện đại hóa hoạt động quản trị dữ liệu	032					
3.2.1	Quản trị dữ liệu theo hướng tập trung và mở	0321					
3.2.1.1	Nghiên cứu áp dụng mô hình, công nghệ quản trị dữ liệu tập trung	03211	Trung tâm tin học thuộc Vụ Tổng hợp TANDTC	Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương	2023	2030	* Hệ thống quản trị dữ liệu tiên tiến, hiện đại được thiết lập và đưa vào sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu. * Báo cáo đánh giá, xác định phạm vi, nội dung dữ liệu quản lý tập trung trong hệ thống thống kê nhà nước.
9	Tăng cường cơ sở vật chất và huy động các nguồn lực tài chính phục vụ công tác thống kê	09					
9.1	Đảm bảo kinh phí thực hiện chiến lược thống kê giai đoạn 2021-2030	091					

9.1.1	Dự toán kinh phí thực hiện chiến lược thống kê của Tòa án nhân dân	0911	Vụ Tổng hợp TANDTC	Cục Kế hoạch Tài chính; Văn phòng TANDTC		Hàng năm	* Dự toán kinh phí thực hiện chiến lược thống kê giai đoạn 2021-2030 hàng năm được phê duyệt; * Kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển thống kê được huy động từ hoạt động tài trợ của các tổ chức và phê duyệt
9.1.3	Huy động nguồn vốn hợp pháp khác bổ sung kinh phí cho hoạt động thống kê nhà nước	0913	Tòa án nhân dân tối cao	Các đơn vị, tổ chức hỗ trợ nguồn vốn		Hàng năm	Kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển thống kê được huy động từ hoạt động tài trợ của các tổ chức và được phê duyệt của lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao
9.3	Xây dựng trung tâm dữ liệu thống kê tập trung từ nguồn vốn đầu tư công	093					
9.3.1	Xây dựng dự toán kinh phí Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia	0931	Vụ Tổng hợp TANDTC	Cục Kế hoạch Tài chính; Văn phòng TANDTC	2024	2030	Dự toán kinh phí hàng năm thực hiện các hoạt động hoặc nội dung của Đề án được phê duyệt
9.3.2	Phân bổ kinh phí Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia	0932	Cục Kế hoạch Tài chính TANDTC	Vụ Tổng hợp TANDTC	2024	2030	Kinh phí thực hiện Đề án hàng năm được phân bổ
9.4	Hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước về thống kê	094					
9.4.1	Xây dựng dự toán kinh phí Đề án tăng cường năng lực thống kê quốc gia (Phương tiện và trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước về thống kê)	0941	Vụ Tổng hợp TANDTC	Cục Kế hoạch Tài chính TANDTC	2024	2030	*Dự toán kinh phí hàng năm được phê duyệt *Phương tiện và trang thiết bị làm việc được tăng cường
9.4.2	Đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án tăng cường năng lực thống kê quốc gia của Tòa án	0942	Cục Kế hoạch Tài chính TANDTC	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ tài chính	2024	2030	*Phương tiện và trang thiết bị làm việc được tăng cường
II	CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN, THEO DÕI VÀ ĐÁNH GIÁ CLTK21-30						

13/11/2021

10	Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện chiến lược	10					
10.2	Xây dựng, cập nhật Kế hoạch thực hiện CLTK21-30	102					
10.2.2	Xây dựng, cập nhật Kế hoạch thực hiện CLTK21-30	1022	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương		2022	Kế hoạch thực hiện CLTK21-30 của Hệ thống Tòa án nhân dân được ban hành
11	Tổ chức theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Chiến lược	11					
11.3	Xây dựng phần mềm theo dõi thực hiện CLTK 2021-2030	113					
11.3.2	Áp dụng phần mềm theo dõi thực hiện CLTK 21-30	1132	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương		Hàng năm	Kết quả thực hiện CLTK21-30 hàng năm được báo cáo trên phần mềm
11.4	Tổ chức theo dõi, đánh giá thực hiện Chiến lược	114					
11.4.1	Theo dõi thường xuyên quá trình thực hiện CLTK21-30	1141	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương		Hàng năm	Báo cáo theo dõi thực hiện CLTK21-30 hàng năm



11.4.3	Sơ kết thực hiện CLTK21-30	1143					
11.4.3.2	Sơ kết thực hiện CLTK21-30	11432	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương	Tháng 9/2025	Tháng 12/2025	Báo cáo sơ kết thực hiện Chiến lược thống kê của Tòa án nhân dân tối cao (từ tháng 9-12/2025)
11.4.4	Tổng kết thực hiện CLTK21-30	1144					
11.4.4.2	Tổng kết tình hình thực hiện CLTK21-30 tại bộ, ngành, địa phương	11442	Vụ Tổng hợp TANDTC	Các Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, các Tòa án nhân dân địa phương	Tháng 7/2030	Tháng 10/2030	Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược thống kê của Tòa án nhân dân tối cao (Từ tháng 7-10/2030)